TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2023/HSST
Ngày 11/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Trương Văn Biểu**

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Phan Thị Thanh Dung
Ông Nguyễn Văn Thư

- *Thư ký phiên toà*: Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh – Thư ký Toà án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành , tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa*: bà Lê Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 11/12/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2023/TLST- HS ngày14/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/QĐXXST-HS ngày 30/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H,** Tên gọi khác: không. Sinh ngày 22 tháng 5 năm 2003, tại: Núi Thành, Quảng Nam. Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: làm biển. Giới tính: nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 09/12.

Họ và tên cha: Trần Văn H1, sinh năm 1972.

Họ và tên mẹ: Bùi Thị Th, sinh năm 1973.

Bị cáo chưa có vợ, con. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai chị em.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị Th, sinh năm: 1973; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu đi lại bằng xe mô tô nhưng chưa có giấy phép lái xe hạng A1 và muốn đối phó với cơ quan chức năng khi bị kiểm tra nên vào khoảng tháng 7/2022, Trần Văn H lên mạng xã hội Facebook và liên hệ với một người chưa xác định được nhân thân, lai lịch để đặt làm giả một giấy phép lái xe mô tô hạng A1 với giá 1.300.000 đồng. Sau đó, H cung cấp thông tin cá nhân, ảnh chụp chân dung của H và số điện thoại của bà Bùi Thị Th (sinh năm 1973, trú thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam), mẹ ruột của H để bà Th nhận dùm giấy phép lái xe này.

Khoảng một tuần sau, bà Th nhận được giấy phép lái xe trên thông qua người giao hàng thu tiền hộ *(Shipper).* Bà Th không kiểm tra mà giao lại cho H. Hkiểm tra thấy 01 (một) giấy phép lái xe mô tô giả mã số: AA603016; Số GPLX: 490220368851; Họ tên: Trần Văn H, ngày sinh: 22/5/2003, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: thôn Đông An, X. Tam Giang, H. Núi Thành, T. Quảng Nam, hạng A1, có giá trị đến: không thời hạn, đề ngày cấp: 25/4/2022, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam và sử dụng giấy phép lái xe giả này để điều khiển xe mô tô tham gia giao thông.

Khoảng 20 giờ 55 phút, ngày 02/3/2023, H điều khiển xe mô tô BKS: 92N1-617.57 trên đường Phan Chu Trinh thuộc khối phố A thị trấn N, huyện N, thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Núi Thành, ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra hành chính do có hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ với lỗi không có gương chiếu hậu bên trái. Qua kiểm tra giấy tờ liên quan thì phát hiện Ho điều khiển xe mô tô sử dụng giấy phép lái xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp nên tổ công tác bàn giao đối tượng và vật chứng cho Công an huyện Núi Thành.

Tại Kết luận giám định số: 97/KL-KTHS ngày 19/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, kết luận: 01 (một) "GIẤY PHÉP LÁI XE" bằng nhựa cứng, mã số: AA603016; Số GPLX: 490220368851; Họ tên: Trần Văn H, ngày sinh: 22/05/2003, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: thôn Đông An, X. Tam Giang, H. Núi Thành, T. Quảng Nam; hạng A1, có giá trị đến: không thời hạn; đề ngày cấp: 25/4/2022, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam, là giả.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS-NT ngày 10/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố Trần Văn H về tội "*Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*, theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại điện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo Hoanh không có thu nhập nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về vật chứng: tịch thu và lưu vào hồ sơ vụ án 01 (một) "GIẤY PHÉP LÁI XE" bằng nhựa cứng, mã số: AA603016; Số GPLX: 490220368851; Họ tên: Trần Văn H, ngày sinh: 22/05/2003, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: Thôn Đông An, X. Tam Giang, H. Núi Thành, T. Quảng Nam; hạng A1, có giá trị đến: không thời hạn; đề ngày cấp: 25/4/2022, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoanh đã thừa nhận toàn bộ hànhvi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, bị cáo khai nhận: Khoảng 20 giờ 55 phút, ngày 02/3/2023, tại đường Phan Chu Trinh thuộc khối phố A, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam; bị cáo đã có hành vi sử dụng 01 giấy phép lái xe giả để điều khiển xe mô tô BKS: 92N1-617.57, không có gương chiếu hậu bên trái thì bị Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Núi Thành yêu cầu dừng xe kiểm tra, bị cáo H đã xuất trình giấy phép lái xe giả nhằm lừa dối cơ quan chức năng.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo, người liên quan tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Nam, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở để xác định hành vi của Trần Văn H đã phạm vào tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức", tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[4]. Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính. Ngoài ra còn làm phức tạp thêm trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo; góp phần phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự,

không có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng,tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo luôn khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, chỉ cần buộc bị cáo cải tạo ở địa phương và ấn định thời gian thử thách cũng đủ khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) "GIẤY PHÉP LÁI XE" bằng nhựa cứng, mã số: AA603016; Số GPLX: 490220368851; Họ tên: Trần Văn H, ngày sinh: 22/05/2003, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: Thôn Đông An, X. Tam Giang, H. Núi Thành, T. Quảng Nam; hạng A1, có giá trị đến: không thời hạn; đề ngày cấp: 25/4/2022, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam được xác định là giả đây là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu chuyển theo hồ sơ vụ án theo quy định.

[8]. Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*".

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/12/2023).

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Tam Giang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố Tụng Hình sự

Tuyên tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 01 (một) "GIẤY PHÉP LÁI XE" bằng nhựa cứng, mã số: AA603016; Số GPLX: 490220368851; Họ tên: Trần Văn H, ngày sinh: 22/05/2003, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: Thôn Đông An, X. Tam Giang, H. Núi Thành, T. Quảng Nam; hạng A1, có giá trị đến: không thời hạn; đề ngày cấp: 25/4/2022, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam (Hiện vật chứng đang được lưu tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- VKSND huyện Núi Thành;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- THAHS CA huyện Núi Thành;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRƯƠNG VĂN BIỂU